

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Cơ sở lý thuyết truyền tin**

Hình thức thi: Trắc nghiệm (máy)

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Tổng số thí sinh: 529

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1		AT180101	Đỗ Năng	An	-100	-100	-100	1				Cấm thi
2	323	CT080101	Hoàng Hoàng	An	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
3	575	AT200401	Trần Trường	An	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
4	186	DT070101	Vũ Trường	An	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
5	355	CT080104	Bùi Tuấn	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
6	154	AT200301	Cao Thị Kiều	Anh	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
7	359	AT200404	Dương Trọng	Ánh	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
8	237	AT200103	Đào Duy Tuấn	Anh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
9	269	AT200203	Đoàn Tuấn	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
10	270	CT080103	Đỗ Việt	Anh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
11	576	AT200104	Hoàng Việt	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
12	356	AT200204	Lê Trần Phương	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
13	438	AT200302	Lê Việt	Anh	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
14	357	DT070102	Lương Hải	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
15	358	CT070101	Lưu Tuấn	Anh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
16	439	AT200402	Ngô Hoàng	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
17	577	CT080203	Nguyễn Đức	Anh	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
18	187	CT040204	Nguyễn Hoàng	Anh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
19	440	CT080202	Nguyễn Khắc Hoàng	Anh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
20	324	DT070203	Nguyễn Trọng Việt	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
21	441	DT070103	Nguyễn Văn Công	Anh	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
22	325	AT200201	Nguyễn Văn Hải	Anh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
23		AT160604	Phạm Lê	Anh	5	7	5.6	1				Nợ HP
24	326	DT070202	Phạm Quang	Anh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
25	272	AT200403	Phạm Thị Minh	Ánh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
26	155	CT080102	Phạm Tuấn	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
27	156	CT060302	Phạm Tuấn	Anh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
28	100	AT200202	Tăng Thế	Anh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
29	188	CT080201	Trần Huy Khánh	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
30	271	DT070201	Trần Thị Lan	Anh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
31	157	AT200102	Trần Thị Lan	Anh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
32	360	AT200105	Đỗ Việt	Bách	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
33	406	AT200206	Bùi Đình Nguyên	Bảo	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
34	361	AT200305	Dương Ngọc	Bảo	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
35	362	AT200306	Đặng Quốc	Bảo	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
36	101	AT200205	Lê Tiến	Bảo	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
37	102	AT200468	Phạm Gia	Bảo	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
38	238	CT080205	Thái Quốc	Bảo	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
39	524	AT200106	Nguyễn Duy	Bằng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
40	189	CT080204	Nguyễn Văn	Bằng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
41	363	AT200406	Hoàng Hiều	Biết	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
42	327	CT080206	Lại Thụy	Bình	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
43	103	DT070204	Nguyễn Đức	Bình	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
44	104	CT080106	Nguyễn Tiến	Bình	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
45	525	DT070205	Tạ Đức	Cánh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
46	442	CT080107	Trần Đức	Cánh	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
47	190	AT200407	Nguyễn Văn	Cao	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
48	105	AT200107	Hoàng Thị Linh	Chi	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
49	407	DT070206	Nguyễn Đình	Chí	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
50	191	CT080108	Nguyễn Đình	Chiến	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
51	106	DT070104	Nguyễn Minh	Chiến	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
52	107	CT080207	Phan Quyết	Chiến	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
53	366	AT200207	Ngô Đình	Chính	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
54	364	AT200108	Nguyễn Ngọc	Chinh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
55	365	CT080208	Phạm Trường	Chinh	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
56	108	AT200208	Bùi Thanh	Chương	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
57	273	AT180407	Phạm Thành	Công	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	

58	408	CT050306	Mai Việt	Cường	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
59	158	AT200408	Đỗ Mạnh	Cường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
60	409	AT200307	Nguyễn Đức	Cường	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
61	239	CT080209	Trịnh Việt	Cường	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
62	328	AT200113	Hoàng Thị	Dịu	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
63	367	AT200212	Phan Thị	Dịu	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
64	274	DT070113	Đặng Đình	Dùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
65	578	DT070112	Nguyễn Anh	Dùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
66	410	AT200214	Nguyễn Đình Huy	Dùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
67	411	AT200116	Nguyễn Minh	Dùng	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
68	240	CT040211	Nguyễn Văn	Dùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
69	412	CT080114	Thái Hữu	Dùng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
70	443	AT200216	Trần Quang	Dùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
71	241	AT200115	Trần Quang	Dùng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
72	275	AT200215	Vương Tiến	Dùng	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
73	413	AT200218	Dương Khánh	Duy	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
74	242	DT070212	Lưu Hoàng	Duy	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
75	526	AT200217	Nguyễn Trung	Duy	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
76	527	CT080212	Nguyễn Trung	Duy	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
77	444	AT200118	Phạm Anh	Duy	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
78	579	CT080213	Phan Minh	Duy	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
79	528	CT080215	Vũ Trần Quang	Duy	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
80	529	CT080115	An Đức	Dương	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
81		AT200316	Bùi Hoàng	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi
82	109	AT200415	Hoàng Hải	Dương	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
83	192	DT070211	Lê Văn	Dương	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
84		AT160311	Nguyễn Danh	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi
85	580	CT080211	Nguyễn Đức	Dương	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
86	329	AT200416	Nguyễn Lý	Dương	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
87	492	AT200315	Phạm Lâm	Dương	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
88	159	AT200117	Quách Tùng	Dương	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
89	160	AT200414	Sin Bình	Dương	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
90	161	DT050208	Tổng Nguyên Thái	Dương	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
91	581	AT200314	Võ Tùng	Dương	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
92	530	DT070115	Vũ Thuỳ	Dương	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
93	110	DT070106	Đồng Quang	Đại	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
94	193	AT200109	Nguyễn Văn	Đáp	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
95	276	DT040112	Mai Văn	Đạt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
96		DT070110	Dương Văn	Đạt	9	8	8.7					Vắng CLD
97	532	CT080210	Đặng Quốc	Đạt	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
98	162	CT040312	Điều Chính	Đạt	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
99	445	AT200309	Đỗ Tiến	Đạt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
100	330	AT200411	Lại Duy	Đạt	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
101	163	DT070208	Lê Tiến	Đạt	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
102	277	AT200111	Lưu Hoàng	Đạt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
103	368	AT200210	Nguyễn Quang	Đạt	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
104	533	AT200209	Nguyễn Tiến	Đạt	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
105	194	AT200310	Nguyễn Tuấn	Đạt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
106	414	AT200311	Phạm Tiến	Đạt	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
107	369	AT200110	Phạm Tuấn	Đạt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
108	446	DT060107	Phan Thành	Đạt	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
109	415	CT080109	Phan Thanh	Đạt	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
110	111	DT070207	Phan Tiến	Đạt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
111	447	DT070108	Trần Quốc	Đạt	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
112	243	DT070153	Trần Tuấn	Đạt	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
113	278	AT200410	Vũ Hữu	Đạt	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
114		AT200308	Hà Duy	Đặng	-100	-100	-100	1				Cấm thi
115	416	AT200409	Nguyễn Duy	Đặng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
116		AT180110	Nguyễn Hoàng Hải	Đặng	-100	-100	-100	1				Cấm thi
117	164	AT200211	Vũ Duy	Diệp	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
118	195	CT080110	Trần Văn Tuấn	Đinh	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
119	196	CT080111	Trần Quốc	Đoàn	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
120	112	AT200313	Đinh Trung	Đông	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
121	197	AT200312	Hoàng Tam	Đông	6	10	7.2	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
122	493	AT200213	Nguyễn Hùng	Đông	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
123		AT160611	Phạm Văn	Đồng	-100	-100	-100	1				Cấm thi
124	494	CT080112	Vũ Thành	Đồng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
125	495	AT200412	Bùi Minh	Đức	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	

126		CT040415	Đình Minh	Đức	-100	-100	-100	1				Cấm thi
127	582	AT200114	Đình Trí	Đức	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
128	165	AT200413	Hoàng Minh	Đức	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
129	417	CT080113	Lê Danh	Đức	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
130	279	DT070210	Lê Thành	Đức	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
131	534	AT190113	Nguyễn Gián Anh	Đức	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
132	113	DT070111	Nguyễn Trung	Đức	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
133	535	DT070209	Nguyễn Văn	Đức	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
134	280	AT200317	Hoàng Thị	Hà	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
135	281	CT080214	Nguyễn Ngọc	Hà	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
136	282	CT080216	Vũ Nguyễn	Hà	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
137	283	CT080218	Bùi Tuấn	Hải	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
138	244	CT080217	Đặng Hoàng	Hải	6	10	7.2	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
139	418	AT200417	Hà Minh	Hải	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
140		CT080117	Nguyễn Bá	Hải	9.5	10	9.65	1				Nợ HP
141	448	DT070213	Nguyễn Sơn	Hải	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
142	284	AT200318	Nguyễn Tiến	Hải	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
143	496	DT070214	Bùi Hồng	Hạnh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
144	198	DT070215	Nguyễn Văn	Hào	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
145	199	AT200418	Nguyễn Thị Minh	Hằng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
146	200	AT160517	Trần Thị	Hằng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
147	201	CT080118	Dương Thị Ngọc	Hân	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
148	245	AT200119	Nguyễn Năng	Hậu	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
149	115	DT070216	Đổng Thị	Hiền	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
150	114	AT200120	Hoàng Thị	Hiền	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
151	370	CT080119	Lương Hoàng	Hiền	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
152	583	AT200219	Lê Hồng	Hiệp	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
153	331	CT080120	Nguyễn Tiến	Hiệp	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
154	202	DT070117	Bùi Đức	Hiếu	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
155	116	AT200420	Bùi Minh	Hiếu	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
156	497	AT200220	Dương Ngọc	Hiếu	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
157	332	CT080121	Dương Văn	Hiếu	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
158	333	DT070217	Hoàng Trung	Hiếu	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
159	498	AT200419	Nguyễn Minh	Hiếu	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
160		AT200121	Nguyễn Minh	Hiếu	-100	-100	-100	1				Cấm thi
161	449	AT200320	Nguyễn Trung	Hiếu	7	10	7.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
162	334	AT200319	Phạm Trung	Hiếu	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
163	536	AT200221	Phạm Văn	Hiếu	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
164	117	CT080219	Vũ Đình	Hiếu	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
165	584	AT170121	Vũ Phú	Hòa	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
166	118	CT080221	Đình Văn	Hòa	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
167	335	AT200122	Lê Thị	Hoa	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
168	371	CT080220	Nguyễn Phương	Hoa	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
169	246	AT200222	Phạm Xuân	Hòa	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
170	537	CT080222	Đào Thu	Hoài	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
171	372	AT141022	Đình Văn	Hoan	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
172	538	DT070118	Nguyễn Thu	Hoan	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
173	539	AT200223	Bùi Việt	Hoàng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
174	119	CT080123	Đình Huy	Hoàng	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
175	585	CT080226	Đỗ Anh	Hoàng	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
176	450	CT080224	Lã Nguyễn Huy	Hoàng	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
177	540	AT200421	Lành Huy	Hoàng	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
178	541	DT070119	Ngô Trường	Hoàng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
179	336	CT080223	Ngô Việt	Hoàng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
180	247	CT080124	Nguyễn Minh	Hoàng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
181	120	DT070219	Nguyễn Việt	Hoàng	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
182	451	CT080122	Phạm Xuân	Hoàng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
183	166	AT200123	Phan Đình	Hoàng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
184	203	AT200321	Trần Việt	Hoàng	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
185	204	CT080225	Võ Trọng Huy	Hoàng	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
186	285	AT200322	Vũ Huy	Hoàng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
187	373	AT200422	Phạm Xuân	Hồng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
188	121	AT200423	Hồ Sỹ	Huân	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
189	374	DT070220	Nguyễn Quang	Huân	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
190	452	AT200224	Bùi Khắc	Hùng	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
191	586	AT200324	Hoàng Đình Phi	Hùng	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
192	122	AT200225	Lê Mạnh	Hùng	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
193	248	AT200425	Lê Văn	Hùng	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	

194	249	AT200325	Nguyễn Mạnh	Hùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
195	587	DT070221	Nguyễn Mạnh	Hùng	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
196	588	AT180221	Nguyễn Minh	Hùng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
197	123	DT070121	Nguyễn Văn	Hùng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
198	453	AT200323	Vũ Đức	Hùng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
199	589	AT200326	Bùi Quang	Huy	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
200	250	DT070123	Bùi Quốc	Huy	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
201	499	DT070124	Đặng Văn	Huy	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
202	375	AT200327	Đoàn Quang	Huy	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
203	167	AT200426	Hoàng Quang	Huy	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
204	542	CT080229	Lê Đức	Huy	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
205	376	CT060317	Lê Quang	Huy	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
206	251	AT200128	Lý Văn	Huy	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
207	500	CT080231	Ngô Nam	Huy	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
208	286	CT080230	Nguyễn Quang	Huy	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
209	337	DT070222	Nguyễn Quang	Huy	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
210	590	CT080127	Nguyễn Quang	Huy	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
211	501	AT200126	Nguyễn Quốc	Huy	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
212	205	AT200127	Phạm Văn	Huy	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
213		AT200227	Trần Nhật	Huy	-100	-100	-100	1				Cấm thi
214	287	AT200427	Trần Quang	Huy	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
215	168	CT080126	Trương Công	Huy	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
216	124	AT200328	Nguyễn Thanh	Huyền	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
217	502	CT080125	Ngô Hoàng	Hưng	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
218	591	CT080227	Nguyễn Bá Phúc	Hưng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
219	592	AT200226	Nguyễn Doãn	Hưng	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
220	206	DT070122	Nguyễn Mạnh	Hưng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
221	125	AT200124	Phùng Văn	Hưng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
222	419	AT200125	Tổng Ngọc	Hưng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
223	420	CT080228	Nguyễn Quốc	Hường	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
224	288	AT160230	Phạm Công	Hường	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
225	593	AT200229	Lê Tuấn	Khải	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
226	169	CT080128	Lê Xuân	Khải	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
227	126	AT200129	Nguyễn Văn	Khải	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
228	543	DT070223	Phạm Quang	Khải	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
229	503	CT080129	Phạm Văn	Khải	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
230	594	CT070133	Quách Văn	Khải	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
231	170	AT200130	Vũ Trọng	Khang	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
232	127	AT170229	Nguyễn Nam	Khánh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
233		AT200329	Đinh Quốc	Khánh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
234	207	DT070225	Nghiêm Quang	Khánh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
235	454	AT200131	Nguyễn Công	Khánh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
236	455	DT070125	Nguyễn Duy	Khánh	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
237	252	DT070126	Nguyễn Hữu	Khánh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
238	456	DT070226	Nguyễn Long	Khánh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
239	338	AT200429	Nguyễn Ngọc	Khánh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
240	377	AT200430	Nguyễn Văn	Khánh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
241	378	AT200231	Triệu Duy	Khánh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
242	544	AT200230	Trịnh Ngọc	Khánh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
243	289	AT200330	Vũ Tuấn	Khiên	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
244	379	AT200331	Nguyễn Đình	Khoa	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
245	208	DT070127	Trần Đình	Khôi	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
246	380	DT070128	Ngô Anh	Khuong	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
247	339	DT070228	Bùi Trung	Kiên	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
248	253	AT200431	Chu Việt	Kiên	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
249	209	AT200332	Dương Trung	Kiên	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
250	545	DT070129	Nguyễn Chung	Kiên	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
251	210	AT200432	Nguyễn Trung	Kiên	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
252	381	DT070227	Nguyễn Trung	Kiên	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
253	595	AT200132	Phạm Lê Trung	Kiên	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
254	546	AT200232	Phan Trung	Kiên	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
255	547	DT070130	Trần Hà	Kiên	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
256	504	CT080130	Trịnh Trung	Kiên	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
257	596	AT200233	Lê Như Tuấn	Kiệt	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
258	254	CT080131	Đặng Hồng	Kiểu	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
259		AT160723	Vi Xuân	Lâm	8	8	8	1				Nợ HP
260	211	DT030125	Phạm Văn	Lăng	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
261		DT070229	Chu Duy	Lâm	5	7	5.6	1				Nợ HP

262	505	CT080132	Lê Tùng	Lâm	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
263	506	AT200333	Sùng Thanh	Lâm	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
264		AT200434	Lã Duy	Lân	-100	-100	-100	1				Cấm thi
265	340	AT200134	Trịnh Hoàng	Lân	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
266	212	AT200136	Bùi Thảo	Linh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
267	341	AT200234	Đỗ Huy	Linh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
268	382	AT200334	Lê Thị Mỹ	Linh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
269	290	DT070230	Nguyễn Văn	Linh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
270	383	CT080133	Vũ Thị	Linh	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
271	548	DT030225	Bùi Duy	Long	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
272	549	CT080233	Bùi Thành	Long	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
273	507	AT200335	Đỗ Quang	Long	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
274	550	DT070231	Đồng Trường	Long	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
275	255	CT080232	Hà Hoàng Ngọc	Long	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
276	597	AT200236	Nguyễn Hoàng	Long	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
277	551	DT070131	Nguyễn Huy	Long	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
278	256	AT190130	Phan Hải	Long	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
279	257	CT080135	Tổng Duy	Long	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
280	213	AT200235	Lưu Quang	Lộc	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
281	457	CT080134	Nguyễn Tiến	Lộc	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
282	214	AT200469	Nguyễn Thành	Luân	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
283	342	AT200336	Nông Quốc	Luân	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
284	384	DT040232	Nguyễn Đình	Luật	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
285	458	CT080234	Dương Đức	Lương	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
286	128	AT200435	Nguyễn Hữu	Lương	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
287	171	AT200440	Bùi Thị	Mai	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
288	598	AT180631	Lê Sao	Mai	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
289	459	AT200436	Mạc Quỳnh	Mai	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
290	343	DT070132	Nguyễn Thị Hiền	Mai	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
291	215	AT200237	Bùi Văn	Mạnh	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
292	552	AT180332	Dương Đức	Mạnh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
293	216	CT080235	Đinh Đức	Mạnh	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
294	385	DT060233	Đoàn Hùng	Mạnh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
295	386	AT200438	Hoàng Hùng	Mạnh	10	8	9.4	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
296	291	AT200337	Hoàng Thế	Mạnh	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
297	292	AT200137	Nguyễn Đức	Mạnh	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
298	344	CT080136	Nguyễn Hoàng	Mạnh	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
299	172	AT200437	Phạm Quang	Mạnh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
300	217	AT170433	Trần Công	Minh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
301	129	DT070232	Bùi Quang	Minh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
302	460	AT200238	Dương Nhật	Minh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
303	258	DT020228	Đỗ Đức	Minh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
304	259	CT080237	Hoàng Quang	Minh	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
305	461	AT200338	Lại Nhật	Minh	5	9	6.2	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
306	130	AT200439	Lê Văn	Minh	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
307	462	CT080138	Lê Vũ Nhật	Minh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
308	131	AT200339	Nguyễn Nhật	Minh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
309	508	DT070133	Nguyễn Nhật	Minh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
310	463	CT080137	Nguyễn Thiệu Nhật	Minh	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
311	132	AT200340	Nông Hồng	Minh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
312	218	AT180234	Nông Nguyễn Tuấn	Minh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
313	387	AT160148	Phạm Anh	Minh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
314	421	AT200138	Phạm Công	Minh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
315	133	CT080139	Phạm Hải	Minh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
316	599	CT080236	Xa Bảo	Minh	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
317	553	AT200239	Đỗ Duy	Mười	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
318	554	AT200139	Nguyễn Phan Thế	Mỹ	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
319	260	DT070233	Nhâm Diệu	My	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
320	388	CT080240	Đỗ Trọng	Nam	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
321	389	AT200441	Hà Thế	Nam	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
322	293	CT080141	Nguyễn Hoàng	Nam	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
323	219	CT080238	Nguyễn Thành	Nam	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
324	555	AT200140	Nguyễn Văn	Nam	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
325	173	AT200341	Phạm Hoài	Nam	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
326	464	CT080142	Phùng Văn	Nam	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
327	422	CT080239	Trần Đức	Nam	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
328	174	AT200342	Trần Phương	Nam	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
329	345	CT080143	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	

330	134	DT070234	Đỗ Đại	Nghĩa	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
331	556	AT200343	Nguyễn Duy	Nghĩa	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
332	423	AT180335	Nguyễn Lương	Nghĩa	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
333	557	AT180334	Trần Quốc	Nghĩa	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
334	346	AT200241	Trần Văn	Nghĩa	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
335	135	CT050137	Nguyễn Văn	Ngo	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
336	294	CT050237	Cần Quang	Ngọc	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
337	465	AT200242	Trần Tuấn	Ngọc	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
338	466	AT200142	Bùi Duy	Nguyễn	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
339	261	CT080144	Lò An	Nguyễn	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
340	295	AT200141	Nguyễn Đức	Nguyễn	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
341	558	AT200344	Bùi Ngọc	Nhất	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
342	600	AT200243	Đàm Long	Nhất	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
343	390	AT200143	Nguyễn Anh	Nhất	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
344	347	AT200442	Trần Văn	Nhật	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
345	136	AT200443	Nguyễn Trường	Ninh	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
346	137	CT080145	Đặng Công	Phan	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
347	509	AT200444	Lê Hoàng	Phát	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
348	220	AT200445	Vũ Tấn	Phát	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
349	559	CT080146	Nguyễn Tuấn	Phi	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
350	296	AT200244	Nguyễn Gia	Phong	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
351	138	AT200144	Nguyễn Thanh	Phong	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
352	467	AT200145	Nguyễn Tuấn	Phong	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
353	139	AT200345	Phan Thế	Phong	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
354	391	CT080147	Văn Đình	Phong	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
355	297	AT200146	Hồ Đình	Phú	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
356	221	AT200245	Hồ Đức	Phú	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
357	298	DT070235	Nguyễn Ngọc	Phú	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
358	560	CT080148	Đào Minh	Phúc	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
359	510	CT080149	Nguyễn Trọng Minh	Phúc	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
360	511	AT200246	Nguyễn Việt	Phúc	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
361	299	AT200346	Bùi Văn	Phước	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
362	222	AT200447	Đào Thị Minh	Phương	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
363	468	AT200446	Đỗ Nguyên	Phương	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
364	392	DT070236	Ngô Thị Kim	Phương	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
365	348	AT200347	Phạm Thu	Phương	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
366	300	CT070241	Vũ Thị Minh	Phượng	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
367	469	DT070237	Bùi Văn Minh	Quang	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
368	140	AT200248	Đặng Minh	Quang	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
369	301	CT080153	Đỗ Văn	Quang	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
370	561	DT020234	Nguyễn Đức	Quang	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
371	512	AT200449	Nguyễn Văn	Quang	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
372	424	CT080244	Nguyễn Văn	Quang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
373	175	AT200350	Nguyễn Văn	Quang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
374	470	CT080245	Trần Hồng	Quang	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
375	471	AT200148	Trần Minh	Quang	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
376	472	CT080152	Trần Minh	Quang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
377	223	CT080150	Bùi Nam	Quân	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
378	262	AT200247	Dương Đình	Quân	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
379	393	CT080151	Lê Anh	Quân	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
380	513	AT200448	Ngô Huy	Quân	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
381	425	AT200348	Nguyễn Mạnh	Quân	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
382	515	CT080242	Nguyễn Minh	Quân	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
383	514	CT080243	Nguyễn Minh	Quân	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
384	263	AT200147	Triệu Quốc	Quân	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
385	224	DT070238	Nguyễn Bảo	Quốc	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
386	473	DT070134	Trần Anh	Quốc	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
387		AT190443	Lê Trọng	Quý	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
388		CT060432	Lê Việt	Quý	7	7	7	1				Nợ HP
389	562	AT200249	Phạm Văn	Quý	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
390	474	DT070136	Đồng Minh	Quyền	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
391	302	DT070135	Phùng Văn	Quyền	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
392	303	AT200250	Trần Văn	Quyền	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
393	601	DT070137	Giang Đức	Quyết	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
394	394	AT200149	Phản Minh	Quyết	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
395		AT200150	Phan Thị Như	Quỳnh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
396	564	AT200351	Đỗ Quang	Sáng	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
397	395	AT200251	Ngô Văn	Sang	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	

398	563	AT200151	Trần Tiến	Sang	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
399	264	AT170741	Lê Văn	Song	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
400	516	DT070138	Bùi Đức	Son	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
401	225	CT080246	Dương Lộc	Son	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
402	226	AT200352	Đào Công	Son	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
403	426	AT200152	Lê Hoàng	Son	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
404	396	DT070239	Trần Ngọc	Son	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
405	427	AT200153	Trần Trường	Son	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
406	428	AT200450	Trịnh Bá Trường	Son	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
407	304	CT080247	Nguyễn Đình	Tài	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
408	305	AT200451	Nguyễn Thành	Tài	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
409	176	DT070140	Nguyễn Văn	Tài	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
410	306	DT070139	Nguyễn Xuân	Tài	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
411	227	DT070240	Vũ Anh	Tài	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
412	565	DT070141	Hoàng Thị	Tâm	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
413	429	AT200452	Lê Thị Minh	Tâm	8	10	8.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
414		DT070241	Nguyễn Văn	Tâm	5	7	5.6	1				Nợ HP
415	566	DT070242	Dương Duy	Tân	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
416	142	CT070248	Nguyễn Đình	Tân	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
417	177	AT200154	Nguyễn Minh	Tân	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
418	141	AT200353	Vũ Duy	Tân	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
419	475	AT200453	Vũ Nhật	Tân	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
420	517	AT200354	Lê Xuân	Thái	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
421	602	AT200454	Phạm Phú	Thái	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
422	178	AT200252	Trương Quốc	Thái	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
423	567	CT080250	Bùi Dương Đức	Thanh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
424	568	AT200157	Đặng Công	Thành	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
425	397	CT080251	Đỗ Văn	Thành	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
426	518	AT200156	Lê Bá	Thanh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
427	143	CT080249	Mai Hà	Thanh	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
428	349	AT200254	Nguyễn Văn	Thành	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
429	603	AT200155	Trần Minh	Thanh	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
430	398	AT200255	Ngô Xuân	Thảo	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
431	476	CT080252	Nguyễn Diệu	Thảo	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
432	477	CT080248	Lương Thị Hồng	Thắm	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
433	144	AT200253	Nguyễn Nhật	Thắng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
434	307	DT070243	Phạm Minh	Thắng	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
435	399	DT070244	Nguyễn Trọng	Thị	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
436	179	DT070142	Nguyễn Ngọc	Thiện	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
437	265	DT070245	Phạm Ngọc	Thiện	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
438	430	CT080253	Nguyễn Gia	Thiếu	6	10	7.2	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
439	431	CT080254	Đào Đức	Thịnh	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
440	180	AT200355	Kim Đình	Thịnh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
441	145	DT070143	Phạm Quang	Thông	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
442	308	CT080256	Nguyễn Tăng	Thuận	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
443	400	CT070156	Nguyễn Tiến	Thuận	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
444	181	AT200357	Đặng Thị	Thùy	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
445	401	AT200455	Lê Khánh	Thụy	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
446	604	CT080154	Trần Xuân	Thụy	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
447	478	CT080255	Bùi Thị Minh	Thư	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
448	309	AT200356	Đỗ Hồng	Thức	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
449	479	AT200457	Đào Văn	Tiến	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
450	480	AT200456	Đinh Hồng	Tiến	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
451	310	CT080155	Đoàn Quốc	Tiến	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
452	311	AT200458	Đỗ Phan Trường	Tiến	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
453	312	DT070145	Phạm Văn	Tiếp	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
454	402	CT080156	Lê Văn	Tĩnh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
455	432	DT040152	Nguyễn Hữu	Toàn	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
456	229	CT050349	Vũ Duy	Toàn	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
457		CT060441	Bùi Quý	Toàn	-100	-100	-100	1				Cấm thi
458	481	AT200159	Lương Ngọc	Toàn	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
459	519	AT200257	Nguyễn Văn	Toàn	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
460	228	AT200158	Nguyễn Việt	Toàn	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
461	230	DT070146	Phạm Văn	Toán	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
462	146	AT200459	Phan Quốc	Toàn	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
463	433	AT200358	Vũ Thế	Toàn	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
464	231	DT070147	Nguyễn Din	Tom	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
465	313	DT070148	Trần Huy	Trà	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	

466	520	CT080157	Dương Thị Thu	Trang	9.5	10	9.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
467	569	AT200160	Đỗ Mai Thu	Trang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
468	482	DT070246	Hoàng Văn	Trọng	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
469	232	DT070149	Nguyễn Duy	Trọng	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
470	147	AT200258	Nguyễn Đức	Trọng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
471	233	CT080257	Bùi Quốc	Trung	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
472	434	AT200360	Cao Trần Thành	Trung	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
473	483	AT200361	Đỗ Huy	Trung	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
474	266	AT200359	Đỗ Nguyễn Đức	Trung	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
475	350	AT200460	Nguyễn Đức	Trung	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
476	404	AT200461	Nguyễn Văn	Trung	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
477	403	AT200259	Nguyễn Văn	Trung	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
478	314	CT080158	Vũ Đăng	Trung	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
479	351	CT080259	Đoàn Nguyễn	Trường	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
480	182	CT030452	Hoàng Hữu	Trường	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
481	315	CT080160	Lý Quốc	Trường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
482	521	CT080258	Nguyễn Đình	Trường	5	9	6.2	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
483	605	AT200260	Nguyễn Hoàng	Trường	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
484	484	AT200161	Nguyễn Ngô	Trường	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
485	606	CT080159	Nguyễn Xuân	Trường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	203-TA1	
486	570	AT200362	Trần Văn	Trường	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
487	148	CT080161	Đỗ Anh	Tú	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
488	149	DT070154	Hoàng Anh	Tú	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
489	485	AT200163	Nguyễn Anh	Tú	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
490	486	AT200162	Nguyễn Minh	Tú	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
491	316	AT200261	Tô Minh	Tú	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
492	487	AT200363	Bùi Quốc	Tuấn	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
493	234	DT070247	Khuông Xuân	Tuấn	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
494	435	DT070248	La Quang	Tuấn	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
495	571	AT200462	Lê Quốc	Tuấn	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
496		DT050134	Nguyễn Anh	Tuấn	-100	-100	-100	1				Cấm thi
497	151	CT080162	Nông Minh	Tuấn	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
498	436	AT200463	Tô Văn	Tuấn	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	
499	150	AT200262	Vũ Đức	Tuấn	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
500	152	AT200263	Ngô Anh	Tuệ	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
501	183	AT200164	Vũ Đức Thái	Tuệ	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
502	572	AT200165	Đỗ Đình	Tùng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
503	317	AT200264	Ngân Bá Hoàng	Tùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
504	267	DT070151	Nguyễn Hữu	Tùng	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
505	488	AT200364	Nguyễn Việt	Tùng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
506	573	AT180150	Nông Thanh	Tùng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
507	153	CT080163	Phạm Thanh	Tùng	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	102.1-TA1	
508	184	DT070249	Trịnh Văn	Tùng	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
509	235	AT200365	Đinh Thị	Tuyển	6	9	6.9	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
510	574	CT080164	Phạm Ngọc	Tuyển	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	202.1-TA1	
511		AT200464	Nguyễn Bình	Uy	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
512	318	AT200466	Đàm Tường	Văn	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
513	489	AT200265	Đỗ Anh	Văn	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
514	185	AT200166	Trương Quang	Văn	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	201-TA1	
515	522	AT200465	Lê Vi Hồng	Văn	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
516	319	AT200167	Nguyễn Đức	Việt	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
517	352	CT080261	Phạm Quốc	Việt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
518	320	DT070152	Trần Hữu	Việt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
519	321	CT080260	Trương Văn	Việt	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
520	490	AT200266	Vũ Quốc	Việt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
521	523	CT080262	Lê Đăng	Vinh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 09:30	201-TA1	
522	353	AT200467	Mai Đức	Vinh	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
523	405	DT070250	Nguyễn Thế	Vinh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 08:30	202.2-TA1	
524	268	AT200168	Hoàng Tuấn	Vũ	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 07:30	203-TA1	
525	491	AT200366	Nguyễn Minh	Vũ	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 09:30	102.1-TA1	
526	354	CT080263	Nguyễn Văn	Vũ	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 08:30	201-TA1	
527	322	DT070251	Lương Mạnh	Xây	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 08:30	102.1-TA1	
528	236	AT200267	Hoàng Thị Hải	Yến	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 07:30	202.1-TA1	
529	437	AT200367	Nguyễn Thị	Yến	5	8	5.9	1	24/04/2025	Ca 08:30	203-TA1	

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Tiếng Anh chuyên ngành ATTT**

Hình thức thi: Hồn hợp (máy)

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 329

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	225	AT180101	Đỗ Năng	An	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
2	180	AT190201	Nguyễn Trường	An	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
3	181	AT190101	Trịnh Chí	An	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
4		AT170303	Nguyễn Đình Hoàng	Anh	-100	-100	-100	1				Cấm thi
5	226	AT170402	Nguyễn Văn	Anh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
6	381	AT170704	Trần Công Vương	Anh	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
7	337	AT190103	Đỗ Hoàng	Anh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
8	100	AT190203	Đỗ Thị Quỳnh	Anh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
9	101	AT190501	Hoàng Thị Lan	Anh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
10	338	AT190304	Hoàng Trọng Tài	Anh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
11	339	AT190102	Lê Kim Hoàng	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
12	340	AT190202	Ngô Tuấn	Anh	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
13	305	AT180503	Nguyễn Hải	Anh	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
14	227	AT190503	Nguyễn Phùng	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
15	182	AT190303	Nguyễn Tiến	Anh	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
16	228	AT190302	Nguyễn Trọng	Anh	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
17	341	AT190301	Nguyễn Văn	Anh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
18	183	AT190104	Nguyễn Việt	Anh	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
19	257	AT190204	Nguyễn Việt	Anh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
20	229	AT190505	Nguyễn Việt	Anh	7	6	6.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
21	102	AT190504	Phạm Đức	Anh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
22	103	AT190205	Tô Duy	Anh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
23	184	AT190404	Trần Tuấn	Anh	9.5	9	9.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
24	104	AT190403	Trịnh Hữu Quang	Anh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
25	185	AT190502	Trương Kỳ	Anh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
26	230	AT190401	Vũ Tuấn	Anh	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
27	231	AT190306	Phan Đức	Ba	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
28	258	AT190206	Trần Việt	Bách	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
29	259	AT190106	Trần Xuân	Bách	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
30	260	AT190307	Hoàng Quốc	Bảo	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
31		AT190105	Ngô Gia	Bảo	-25	-25	-25	1				Cấm thi
32	105	AT190405	Nguyễn Khắc	Bảo	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
33	186	AT190305	Nguyễn Văn Gia	Bảo	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
34	106	AT180604	Nguyễn Khắc Hải	Bắc	6.5	7	6.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
35	148	AT190406	Trần Thị	Bé	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
36	342	AT190507	Dương Thanh	Bình	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
37	149	AT190407	Lê Bá	Bình	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
38	343	AT190506	Nông Thái	Bình	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
39	261	AT190508	Nguyễn Cao	Cầu	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
40	107	AT190207	Đỗ Xuân	Chiến	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
41	187	AT190107	Nguyễn Đức	Chiến	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
42	344	AT160207	Phương Văn	Chiến	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
43	262	AT180208	Trần Đức	Chính	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
44	382	AT190308	Dương Quang	Chung	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
45	263	AT190309	Nguyễn Kim	Chương	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
46	188	AT190408	Hoàng Bá	Công	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
47		AT190409	Nguyễn Văn	Công	6.5	7	6.65	1				Nợ HP
48	189	AT180407	Phạm Thành	Công	9	7	8.4	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
49	232	AT190509	Trần Thành	Công	5.5	8	6.25	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
50	108	AT170707	Phạm Phú	Cường	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
51	190	AT190510	Nguyễn Hùng	Cường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
52	306	AT180607	Phạm Bá	Cường	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
53	383	AT190108	Trương Quốc	Cường	8.8	9	8.86	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
54	264	AT190110	Nguyễn Việt	Dầu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
55	233	AT190411	Nguyễn Khắc	Doanh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
56	345	AT190512	Trần Đăng	Doanh	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
57	191	AT190114	Đàm Chí	Dũng	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	

58	265	AT190314	Nguyễn Duy	Dũng	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
59	192	AT190514	Nguyễn Đình	Dũng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
60	150	AT190213	Trần Quang	Dũng	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
61	266	AT190414	Trần Văn	Dũng	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
62	384	AT190215	Đào Trọng	Duy	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
63	307	AT190316	Lê Đức	Duy	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
64	385	AT190116	Nguyễn Đức	Duy	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
65	193	AT190416	Phạm Đức	Duy	7	6	6.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
66		AT170713	Đỗ Song	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
67	308	AT170411	Phạm Hoàng	Dương	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
68	386	AT190515	Bùi Đại	Dương	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
69		AT190315	Bùi Văn	Dương	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
70	267	AT190516	Hoàng Minh	Dương	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
71	268	AT160311	Nguyễn Danh	Dương	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
72	346	AT190214	Nguyễn Thiên	Dương	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
73	387	AT190115	Nguyễn Tùng	Dương	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
74	309	AT190209	Bùi Thành	Đạt	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
75	234	AT190511	Lê Văn	Đạt	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
76	235	AT190410	Phan Tiến	Đạt	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
77	310	AT190310	Trần Quốc	Đạt	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
78		AT180509	Trần Tiến	Đạt	-100	-100	-100	1				Cấm thi
79	388	AT190109	Lê Minh	Đăng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
80	347	AT190111	Dương Công	Định	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
81	348	AT190210	Trần Công	Định	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
82	349	AT190311	Hoàng Sỹ	Đoàn	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
83	311	AT190312	Đặng Hoàng	Đức	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
84	389	AT190211	Hà Mạnh	Đức	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
85	194	AT190313	Lê Anh	Đức	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
86	109	AT190412	Lê Văn	Đức	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
87	390	AT190112	Nguyễn Đăng	Đức	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
88	391	AT190113	Nguyễn Giản Anh	Đức	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
89	110	AT190413	Nguyễn Thế Minh	Đức	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
90	392	AT190513	Trịnh Minh	Đức	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
91	111	AT190216	Đậu Hương	Giăng	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
92	236	AT190517	Nguyễn Đình	Giăng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
93	112	AT190261	Phạm Bảo	Giăng	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
94	312	AT190417	Đỗ Hoàng	Giáp	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
95	113	AT190518	Hoàng Bá	Giáp	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
96	393	AT190317	Lưu Thế	Giáp	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
97	313	AT190117	Lê Đức	Hà	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
98	114	AT190217	Lê Văn	Hà	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
99	195	AT190519	Nguyễn Công Vũ	Hà	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
100	196	AT190418	Nguyễn Đức	Hà	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
101	269	AT190318	Nguyễn Vũ	Hà	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
102	151	AT190118	Đỗ Tiến	Hải	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
103	350	AT160123	Kim Tuấn	Hải	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
104	237	AT190319	Nguyễn Đức	Hải	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
105	351	AT190520	Nguyễn Minh	Hải	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
106	115	AT190419	Phạm Viết	Hải	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
107	352	AT190218	Trần Tiến	Hải	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
108	270	AT190119	Bùi Thị	Hằng	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
109	152	AT190120	Trần Trung	Hậu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
110	271	AT190320	Nguyễn Thị	Hiệp	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
111	238	AT190219	Nguyễn Tuấn	Hiệp	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
112		AT170618	Lê Minh	Hiệu	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
113		AT170417	Nguyễn Thanh	Hiệu	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
114	353	AT190420	Bùi Minh	Hiệu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
115	239	AT190321	Bùi Văn	Hiệu	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
116	116	AT190421	Doãn Trung	Hiệu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
117	272	AT190522	Nguyễn Huy	Hiệu	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
118	153	AT190521	Nguyễn Trung	Hiệu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
119	240	AT190220	Trần Danh Đức	Hiệu	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
120	117	AT190121	Nguyễn Thị Phương	Hoa	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
121	314	AT190523	Bùi Ngọc Việt	Hoàng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
122	197	AT190123	Lê Đức	Hoàng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
123	241	AT190323	Lê Huy	Hoàng	7.3	7	7.21	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
124	118	AT190423	Nguyễn Văn	Hoàng	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
125	119	AT190524	Nguyễn Viết	Hoàng	7.8	8	7.86	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	

126	242	AT190221	Trần Huy	Hoàng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
127	354	AT190222	Trần Việt	Hoàng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
128	154	AT190122	Vũ Văn	Hoàng	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
129	273	AT190422	Vũ Việt	Hoàng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
130	315	AT170524	Nguyễn Sỹ	Hùng	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
131	243	AT190223	Nguyễn Đức	Hùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
132	198	AT190125	Nguyễn Quang	Hùng	7.5	7	7.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
133	394	AT190124	Võ Mạnh	Hùng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
134	316	AT190326	Lương Quang	Huy	8.8	9	8.86	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
135	155	AT190126	Nguyễn Quang	Huy	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
136	274	AT190127	Nguyễn Thế	Huy	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
137	355	AT190527	Trần Quang	Huy	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
138	275	AT190225	Trịnh Quang	Huy	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
139	356	AT190426	Võ Đức	Huy	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
140	357	AT170624	Lê Minh	Hung	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
141	120	AT170721	Nguyễn Văn	Hung	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
142	199	AT190325	Đào Ngọc	Hung	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
143	358	AT190324	Nguyễn Tuấn	Hung	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
144	395	AT190224	Nguyễn Việt	Hung	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
145	276	AT190424	Trần Duy	Hung	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
146	278	AT170526	Nguyễn Văn	Hường	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
147	359	AT190525	Cao Bá	Hường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
148	121	AT190526	Nguyễn Thị	Hường	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
149	200	AT190425	Nguyễn Thị	Huong	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
150	277	AT180520	Tô Thị Quỳnh	Huong	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
151	156	AT190128	Nguyễn Văn	Khải	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
152	396	AT190226	Phạm Đức	Khải	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
153	397	AT150128	Phạm Tiến	Khải	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
154	279	AT190427	Nguyễn Hữu	Khang	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
155	157	AT190327	Trần Hồng	Khang	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
156	158	AT170229	Nguyễn Nam	Khánh	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
157	398	AT190428	Hoàng Lê Việt	Khánh	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
158	122	AT190528	Quản Xuân	Khánh	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
159	280	AT190227	Phan Xuân	Khiêm	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
160	360	AT190328	Hoàng Văn	Khỏe	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
161	123	AT190228	Dương Đức	Kiên	4	4	4	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
162	281	AT190329	Nguyễn Bá Hoàng	Kiên	8.8	9	8.86	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
163	159	AT190531	Phan Đức	Lâm	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
164		AT190429	Phan Thanh	Lâm	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
165	361	AT190530	Trương Ngọc	Lâm	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
166	362	AT190430	Nguyễn Thị	Liêm	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
167	399	AT190129	Cà Thị Ái	Linh	10	9	9.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
168	317	AT190532	Đàm Phương	Linh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
169	244	AT190431	Lưu Hoàng	Linh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
170	400	AT190331	Nguyễn Văn Hào	Linh	5.5	6	5.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
171	363	AT190229	Quách Thùy	Linh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
172	201	AT190230	Trần Duy	Linh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
173	124	AT170429	Hà Thị	Loan	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
174	160	AT190130	Phan Hải	Long	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
175	125	AT190131	Phan Đình	Lực	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
176		AT190132	Nguyễn Văn	Lý	-100	-100	-100	1				Cấm thi
177	318	AT190231	Đỗ Thị Ngọc	Mai	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
178	126	AT190133	Hà Thị Ngọc	Mai	8.8	9	8.86	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
179	319	AT190432	Hoàng Đức	Mạnh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
180	127	AT190533	Lê Đức	Mạnh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
181	245	AT190433	Nguyễn Hùng	Mạnh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
182	364	AT190332	Nguyễn Quý	Mạnh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
183	282	AT190232	Phạm Xuân	Mạnh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
184	202	AT170133	Nguyễn Tuấn	Minh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
185	320	AT190334	Bùi Hoàng	Minh	7.8	8	7.86	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
186	128	AT190535	Đỗ Thị	Minh	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
187	129	AT190134	Nguyễn Bình	Minh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
188	203	AT190534	Nguyễn Huy Hải	Minh	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
189	321	AT190233	Phạm Quang	Minh	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
190	204	AT190434	Trần Công	Minh	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
191	161	AT190536	Lã Phương	Nam	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
192	162	AT190234	Lô Hoàng	Nam	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
193	365	AT190335	Nguyễn Huy	Nam	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	

194	366	AT190135	Vì Phương	Nam	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
195	205	AT190136	Vũ Thị Thu	Ngân	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
196	283	AT190235	Trần Thị Thuý	Ngân	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
197	284	AT190236	Lê Quang	Nghĩa	9	8	8.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
198	163	AT190336	Nguyễn Trung	Nghĩa	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
199	367	AT190337	Nguyễn Thành	Ngọc	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
200	246	AT190537	Bùi Trung	Nguyễn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
201	401	AT190436	Đỗ Lương	Nguyễn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
202	368	AT190538	Đào Quang	Nhật	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
203	130	AT190338	Nguyễn Minh	Nhật	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
204	131	AT190137	Nguyễn Ngọc	Nhật	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
205	369	AT190437	Trần Minh	Nhật	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
206	132	AT190539	Hoàng Yến	Nhi	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
207	322	AT190138	Nguyễn Thị Lan	Nhi	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
208	206	AT190139	Lương Thị Hồng	Nhung	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
209	164	AT170136	Nguyễn Cao	Phi	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
210	323	AT190339	Đào Xuân	Phong	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
211	324	AT190540	Nguyễn Hồng	Phong	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
212	207	AT190438	Nguyễn Ngọc	Phong	10	10	10	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
213	208	AT190237	Phạm Tiến	Phong	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
214	247	AT190238	Trần Thanh	Phòng	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
215	133	AT190439	Đỗ Đức	Phú	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
216	165	AT190340	Nguyễn Đức	Phú	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
217	402	AT190541	Đặng Hoàng	Phúc	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
218	209	AT180438	Ngô Kim Hoàng	Phúc	5.5	7	5.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
219	166	AT190140	Phạm Hữu	Phước	6.5	7	6.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
220	285	AT190239	Bùi Hữu	Phương	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
221	286	AT190341	Hoàng Minh	Phương	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
222	403	AT190141	Hoàng Thu	Phượng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
223	210	AT190542	Nguyễn Anh	Phương	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
224	167	AT190440	Vì Đức	Phương	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
225	287	AT190142	Nguyễn Văn	Quang	7.8	8	7.86	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
226	325	AT190242	Nguyễn Việt	Quang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
227	134	AT170540	Lê Trọng	Quân	7.8	8	7.86	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
228		AT170240	Vũ Duy	Quân	-100	-100	-100	1				Cấm thi
229	370	AT190241	Lê Anh	Quân	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
230	211	AT190441	Lê Bảo	Quân	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
231	212	AT190543	Lê Văn	Quân	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
232	213	AT160543	Lưu Mạnh	Quân	6.5	7	6.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
233	248	AT190544	Mai Văn	Quân	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
234	404	AT190442	Nguyễn Hồng	Quân	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
235	288	AT190240	Nguyễn Hồng	Quân	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
236	214	AT190342	Nguyễn Minh	Quân	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
237	249	AT190343	Nguyễn Tùng	Quân	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
238	215	AT190243	Tăng Hoàng	Quý	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
239		AT190443	Lê Trọng	Quý	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
240	326	AT190344	Nguyễn Văn Ngọc	Quý	8.5	10	8.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
241	327	AT190444	Đoàn Văn	Quyển	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
242	328	AT190545	Nguyễn Thanh	Quyết	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
243	329	AT190345	Đỗ Quang	Sang	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
244	289	AT190546	Nguyễn Hoàng	Sang	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
245	371	AT170741	Lê Văn	Song	6	6	6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
246	330	AT190446	Đinh Công	Sơn	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
247	372	AT190244	Nguyễn Trung	Sơn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
248	216	AT190143	Nguyễn Văn	Sơn	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
249	290	AT190445	Nguyễn Văn	Sơn	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
250	217	AT190144	Tạ Tùng	Sơn	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
251	291	AT190347	Trịnh Nam	Sơn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
252	218	AT190547	Vũ Hải	Sơn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
253	373	AT190245	Vũ Hồng	Sơn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
254	374	AT190145	Lê Ký	Sự	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
255	405	AT190548	Nguyễn Văn	Sự	5	7	5.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
256	135	AT190146	Trần Đức	Tài	7	6	6.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
257	331	AT190147	Nguyễn Đức	Tâm	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
258	250	AT190148	Lù Văn	Thái	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
259	292	AT140341	Nguyễn Quang	Thái	6	5	5.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
260		AT170546	Bùi Xuân	Thành	-25	-25	-25	1				Cấm thi
261	293	AT190349	Hoàng Tiến	Thành	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	

262	136	AT190550	Lê Việt	Thành	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
263	137	AT190247	Nguyễn Văn	Thành	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
264	294	AT190448	Nguyễn Viết	Thành	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
265	375	AT190351	Nguyễn Duy	Thảo	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
266	406	AT190549	Hòa Quang	Thắng	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
267	407	AT190447	Lưu Đức	Thắng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
268	168	AT190246	Nguyễn Chiến	Thắng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
269	332	AT190348	Nguyễn Đức	Thắng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
270	295	AT190151	Nguyễn Đức	Thắng	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
271	169	AT190150	Văn Xuân	Thắng	6	7	6.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
272	376	AT190149	Thái Hữu	Thân	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
273	170	AT190248	Phạm Tiến	Thiện	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
274	171	AT190350	Nguyễn Thị	Thoa	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
275	251	AT190249	Hoàng Trọng	Tiến	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
276	296	AT190352	Lê Đức	Tiến	8	7	7.7	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
277	333	AT190449	Nguyễn Doãn	Tiến	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
278	172	AT160750	Nguyễn Xuân	Tiếp	5	5	5	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
279	252	AT190551	Nguyễn Văn	Toàn	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
280	219	AT190450	Phùng Tiến	Toàn	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
281	377	AT140149	Vũ Đức	Toàn	5	6	5.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
282	138	AT190552	Lại Văn	Trà	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
283	173	AT190353	Cao Thị Thuý	Trang	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
284	220	AT190553	Lê Thị	Trang	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
285	139	AT190451	Cao Mỹ	Trâm	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
286		AT180447	Bùi Đức	Trung	-100	-100	-100	1				Cấm thi
287	140	AT190452	Nguyễn Anh	Trung	8.8	9	8.86	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
288		AT140350	Nguyễn Thành	Trung	6.5	7	6.65	1				Nợ HP
289	141	AT190554	Cao Khánh	Trường	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
290	253	AT190251	Hoàng Lý Đức	Trường	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
291	142	AT190453	Mẫn Xuân	Trường	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
292	334	AT190354	Trần Xuân	Trường	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
293	143	AT190152	Vũ Đăng	Trường	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
294	221	AT190250	Vũ Đức	Trường	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
295		AT190153	Hoàng Anh	Tú	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
296	297	AT190252	Nguyễn Anh	Tú	7	9	7.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
297	378	AT190355	Lê Văn	Tuân	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
298	144	AT190356	Nguyễn Anh	Tuấn	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
299	174	AT190454	Nguyễn Anh	Tuấn	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
300	408	AT190253	Nguyễn Đăng	Tuấn	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
301	145	AT190555	Nguyễn Văn	Tuấn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
302	175	AT190254	Vũ Anh	Tuấn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
303	298	AT190455	Nguyễn Xuân	Tuệ	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
304	409	AT190556	Đinh Văn	Tùng	9	10	9.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
305	299	AT190255	Nguyễn Hoàng	Tùng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
306	176	AT190557	Nguyễn Văn	Tùng	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
307	177	AT190155	Phạm Đức	Tùng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
308	146	AT190457	Phạm Viết	Tùng	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
309	222	AT190357	Phan Văn	Tùng	7	7	7	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
310	410	AT190154	Vũ Quang	Tùng	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
311	335	AT190456	Vũ Xuân	Tùng	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
312	223	AT190157	Nguyễn Hữu	Văn	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
313	178	AT190256	Nguyễn Đức	Việt	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
314	147	AT190558	Nguyễn Vũ Thành	Việt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	102-TA1	
315	336	AT190257	Phạm Long	Việt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
316	254	AT190358	Phạm Phan Bá	Việt	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
317	300	AT190458	Phan Liên	Việt	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
318	255	AT190158	Phan Văn Hoàng	Việt	7.5	8	7.65	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
319	179	AT190159	Bùi Quang	Vinh	7.5	9	7.95	1	24/04/2025	Ca 13:00	201-TA1	
320	302	AT190160	Lại Văn	Vĩnh	7	8	7.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
321	379	AT190359	Nguyễn Văn	Vinh	8	8	8	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
322	411	AT190459	Nguyễn Văn	Vinh	6	8	6.6	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
323	301	AT190559	Nguyễn Văn	Vinh	6.5	8	6.95	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
324	256	AT190560	Đỗ Trường	Vũ	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	203-TA1	
325	303	AT190258	Nguyễn Tuấn	Vũ	8.5	8	8.35	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	
326	224	AT190460	Phạm Long	Vũ	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 13:00	202-TA1	
327	412	AT190360	Phạm Trần Khánh	Vũ	8.5	9	8.65	1	24/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
328	380	AT190259	Nguyễn Long	Vỹ	9	9	9	1	24/04/2025	Ca 15:00	202-TA1	
329	304	AT190260	Hoàng Hải	Yến	8	9	8.3	1	24/04/2025	Ca 15:00	102-TA1	